

Số: 107/BC-STP

An Giang, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 765/SNNPTNT-CCCNTY ngày 05/4/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định dự thảo Tờ trình và Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh. Sở Tư pháp đã tổ chức cuộc họp thẩm định dự thảo Nghị quyết, sau cuộc họp Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau (kèm theo Biên bản cuộc họp):

I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Tại điểm h khoản 1 Điều 80 của Luật Chăn nuôi quy định:

“Điều 80. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

...

h) Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.”

Hiện nay, một số đơn vị hành chính của tỉnh An Giang đã được nâng cấp lên đô thị để phát triển kinh tế xã hội, đáp ứng điều kiện thực tế, cụ thể: Ngày 13 tháng 02 năm 2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 721/NQ-UBTVQH15 về việc thành lập thị xã Tịnh Biên, các phường thuộc thị xã Tịnh Biên, thị trấn Đa Phước thuộc huyện An Phú và thị trấn Hội An thuộc huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Do đó, một số nội dung của Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND đã không còn phù hợp cần sửa đổi, bổ sung.

Tại khoản 3 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền...”

Căn cứ các quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang **là cần thiết và đúng thẩm quyền.**

III. Dự thảo Nghị quyết

1. Đề nghị viết cụ thể cụm từ “**ngày 08/12/2021**” thành cụm từ “**ngày 08 tháng 12 năm 2021**” tại tên gọi dự thảo Nghị quyết.

2. Đề nghị in đậm tên Điều 1 dự thảo theo mẫu số 36 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

3. Khoản 1 Điều 1 dự thảo sửa đổi, bổ sung một số quy định thuộc khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND quy định vùng không được phép nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh. Quy định này không thuộc chuyên môn của Sở Tư pháp, do đó Sở đã tổ chức cuộc họp giữa Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan chuyên môn có liên quan, làm cơ sở để đưa ra ý kiến.

Kết quả quy định vùng không được phép nuôi chim yến vẫn phải trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nhưng vẫn phải đảm bảo quy định chuyên ngành của các cơ quan chuyên môn. Đồng thời, đảm bảo tính thống nhất về vùng không được phép nuôi chim yến giữa các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo quan tâm ý kiến của thành viên tham dự cuộc họp:

a) Cách xác định vị trí để tính khoảng cách vùng không được phép nuôi chim yến đối với các tuyến đường.

b) Điều chỉnh cụm từ “trường Huỳnh Thị Hương” thành “Trường THPT Huỳnh Thị Hương” tại điểm b khoản 1 Điều 1 dự thảo.

4. Khoản 2 Điều 1 dự thảo quy định:

“2. Sửa đổi khoản 5 của Điều 1 như sau:

“5. Quy định chuyển tiếp

Các cơ sở nuôi chim yến đã hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng không đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều này được giữ nguyên hiện trạng; không được coi nới, mở rộng, sử dụng loa phóng phát âm thanh. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch quản lý cho phù hợp.”

Cơ quan soạn thảo trình bày việc sửa đổi quy định chuyển tiếp tại khoản 5

Điều 1 Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND theo hướng bỏ quy định trường hợp nhà yến thuộc khu vực không được phép nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh trước ngày Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND có hiệu lực thì phải “*ngừng hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2025. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án sắp xếp cho phù hợp.*” là trên cơ sở Công văn số 347/CN-GVN ngày 15/5/2023 của Cục chăn nuôi về việc quản lý hoạt động nuôi chim yến.

Tuy nhiên, quan điểm của Sở Tư pháp đối với nội dung này thực hiện theo nguyên tắc áp dụng pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

“Điều 156. Áp dụng văn bản quy phạm pháp luật

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.”.

Khoản 3 Điều 83 Luật Chăn nuôi quy định:

“Điều 83. Quy định chuyển tiếp

3. **Cơ sở chăn nuôi xây dựng và hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng điều kiện chăn nuôi thì trong thời hạn là 05 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành phải hoàn thiện điều kiện chăn nuôi đáp ứng quy định của Luật này.”.**

Chưa đủ cơ sở để thực hiện theo hướng dẫn tại sở Công văn số 347/CN-GVN, vì không có cơ sở để khẳng định nhà yến không phải là cơ sở chăn nuôi và được loại trừ để không áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 83 Luật Chăn nuôi mà chỉ áp dụng quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 25 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi: “*Trường hợp nhà yến đã hoạt động trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng không đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thì phải giữ nguyên trạng, không được coi nói.*”.

Đồng thời, cơ quan soạn thảo cần lưu ý: Nghị định số 13/2020/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi, do đó, đối với những nội dung Luật Chăn nuôi đã quy định cụ thể thì Nghị định sẽ không quy định lại mà chỉ quy định những nội dung được giao quy định chi tiết.

5. Lưu ý cơ quan soạn thảo sử dụng thống nhất cụm từ “*sửa đổi*”, thành “*sửa đổi, bổ sung*” tại các điểm thuộc khoản 1 Điều 1 dự thảo.

6. Điều 2 dự thảo quy định:

“Điều 2. Quy định chuyển tiếp

Các cơ sở nuôi chim yến hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng không đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 1, được giữ nguyên hiện trạng; không được coi nói, mở rộng, sử dụng loa phóng phát âm thanh, thực hiện theo Kế hoạch quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.”

a) Đề nghị in đậm tên Điều 2 dự thảo.

b) Đề nghị cơ quan chuyên môn làm rõ thêm việc thống kê số lượng nhà yến mới phát sinh tại khu vực thuộc khoản 1 Điều 1 dự thảo (sau khi Nghị quyết

số 19/2021/NQ-HĐND có hiệu lực). Làm cơ sở để quy định chuyển tiếp cho phù hợp. Đồng thời, giải trình để làm rõ thêm tại Tờ trình dự thảo Nghị quyết vì sao đề nghị quy định chuyển tiếp như dự thảo.

c) Việc sửa đổi quy định vùng không được nuôi chim yến, nếu mở rộng vùng không được phép nuôi so với Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND sẽ phát sinh trường hợp: nhà yến xây dựng tại khu vực được phép nuôi theo Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND nhưng không được phép nuôi theo Nghị quyết mới. Cơ quan soạn thảo cần làm rõ quy định chuyển tiếp như dự thảo có ảnh hưởng đến lợi ích của người nuôi yến hay không vì khi xây dựng nhà yến họ thực hiện đảm bảo quy định về vùng nuôi theo Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND (trường hợp nhà yến được cấp phép theo quy định).

Đối nhà yến mới phát sinh sau ngày Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND nhưng không được cấp phép thì cần có biện pháp xử lý cho phù hợp. Đồng thời, có phương án đánh giá để vùng nuôi, vùng không được phép nuôi chim yến của tỉnh mang tính ổn định nhất định.

d) Cơ quan soạn thảo cần quy định rõ mốc thời gian tại quy định chuyển tiếp: áp dụng đối với nhà yến xây dựng sau ngày Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND có hiệu lực nhưng trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

7. Đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh bộ cục trình bày về hiệu lực thi hành, trách nhiệm tổ chức thực hiện tại Điều 3 dự thảo theo hướng dẫn tại mẫu số 36 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

IV. Tờ trình dự thảo Nghị quyết

1. Đề nghị điều chỉnh thẩm quyền ban hành Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Điều chỉnh cụm từ “**ngày 08/12/2021**” thành “**ngày 08 tháng 12 năm 2021**” tại tên gọi của Tờ trình dự thảo.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Công Lập